

Số : **165**/QĐ-HĐTS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị Sự GHPGVN Tp. Cần Thơ
Nhiệm kỳ X (2022 - 2027)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Căn cứ điều 29, 30, 31, 33 chương VI Hiến chương GHPGVN (Tu chính lần thứ VI);

Căn cứ mục 2 điều 32 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo;

Căn cứ công văn số 93/BTG-NV1 ngày 25/3/2022 của Ban Tôn giáo Tp. Cần Thơ;

Căn cứ tờ trình số 40/TTr-BTS ngày 28/3/2022 của Ban Trị sự GHPGVN Tp. Cần Thơ,
V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN Tp. Cần Thơ, nhiệm kỳ X (2022 – 2027).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 : Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tp. Cần Thơ nhiệm kỳ X (2022 – 2027), gồm 04 thành viên Ban Chứng minh; 56 thành viên Ban Trị sự (Ban Thường trực: 21 vị, Ủy viên: 30 vị, Ủy viên Dự khuyết: 05 vị), do Hòa thượng Laddhapanno (Đào Như) làm Trưởng Ban Trị sự (danh sách đính kèm).

Điều 2 : Tổng Thư Ký Hội đồng Trị sự, Chánh Văn phòng 2 Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Trị sự GHPGVN Tp. Cần Thơ và các vị có tên tại điều 1, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3 : Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như điều 2 “để thực hiện”
- Ban TGCP, Vụ PG “để b/c”
- UBND, BDV, UBMTTQVN, BTG/SNV
Tp. Cần Thơ “để biết”
- Lưu VP1 - VP2

TM. BAN THƯỜNG TRỰC



Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

DANH SÁCH
BAN TRỊ SỰ GHPGVN TP. CẦN THƠ
NHIỆM KỲ X (2022 - 2027)

(Theo Quyết định số: **165** /QĐ-HĐTS ngày 11/4/2022)

A. BAN CHỨNG MINH:

1. Hòa thượng Thích Giác Nhường
2. Hòa thượng Thích Thiện Tài
3. Hòa thượng Thích Minh Lý
4. Hòa thượng Thích Giác Hoa.

B. BAN TRỊ SỰ:

I. BAN THƯỜNG TRỰC:

STT	PHÁP DANH/THÉ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1.	HT. LADDHAPANNO (Đào Như)	1955	Trưởng ban Trị sự
2.	TT. Thích Bình Tâm (Nguyễn Thanh Phong)	1964	Phó Trưởng ban Thường trực, Trưởng ban Giáo dục Phật giáo
3.	HT. Thích Thiện Huệ (Trần Văn Sáu)	1957	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Tăng sự
4.	HT. PAJJOTO (Mai Xe)	1960	Phó Trưởng ban Trị sự
5.	HT. Thích Thiện Thông (Huỳnh Văn Lễ)	1956	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Nghi lễ
6.	HT. Thích Minh Thành (Võ Thanh Tâm)	1963	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Hoằng pháp
7.	TT. Hoàng Kim (Lý Hùng)	1967	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Pháp chế
8.	TT. Thích Minh Thông (Nguyễn Quốc Việt)	1964	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Từ thiện Xã hội
9.	TT. Thích Minh Phú (Nguyễn Văn Quý)	1973	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Kiểm soát

10.	NS. Thích nữ Như Hương (Trương Thị Út)	1961	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng Phân ban Ni giới
11.	NS. Thích nữ Chơn Như (Lê Thị Cẩm Hoa)	1962	Phó Trưởng ban Trị sự, Trưởng ban Kinh tế Tài chánh
12.	ĐĐ. Thích Thiện Hữu (Phan Viên Lộc)	1981	Chánh Thư ký Ban Trị sự
13.	ĐĐ. Thích Thiện Hậu (Lý Si Riêng)	1992	Phó Thư ký – Chánh Văn phòng, Trưởng ban Văn hóa
14.	SC. Thích nữ Tài Liên (Đường Thị Mỹ)	1969	Phó Thư ký – Phó Văn phòng
15.	TT. Thích Chiếu Nhơn (Phạm Văn Lợi)	1971	Trưởng ban Hướng dẫn Phật tử
16.	Cư sĩ Đinh Công Quân	1990	Trưởng ban Thông tin Truyền thông
17.	NS. Thích nữ Lan Liên (Lữ Thị Mỹ Lan)	1964	Ủy viên Thủ quỹ
18.	TT. KONTADHAMO (Dương An)	1965	Ủy viên Thường trực
19.	ĐĐ. Thích Giác Tâm (Trần Trung Tính)	1964	Ủy viên Thường trực
20.	ĐĐ. Thích Minh Hiếu (Trần Văn Tiềm Hiếu)	1976	Ủy viên Thường trực
21.	SC. Thích nữ Hiếu Liên (Trang Bảo Ngọc)	1974	Ủy viên Thường trực

II. ỦY VIÊN BAN TRỊ SỰ:

22.	TT. PANNAMUNI (Trần Sone)	1965	Ủy viên
23.	ĐĐ. Thích Tánh Linh (Nguyễn Ngọc Hà)	1970	Ủy viên
24.	ĐĐ. Thích Minh Cầu (Trương Thanh Dũng)	1978	Ủy viên
25.	ĐĐ. Thích Trung Nghĩa (Trần Ngọc Thạnh)	1988	Ủy viên
26.	ĐĐ. Thích Quang Phước (Trần Văn Hùng)	1970	Ủy viên

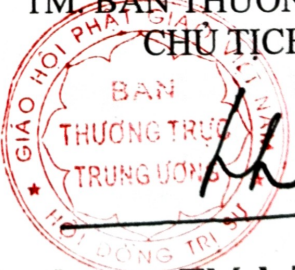
27.	ĐĐ. Thích Huệ Thuận (Nguyễn Kết Đoàn)	1989	Ủy viên
28.	ĐĐ. Thích Phước Tịnh (Đoàn Khiển Em)	1988	Ủy viên
29.	ĐĐ. Thích Minh Tịnh (Võ Hoàng Nhân)	1981	Ủy viên
30.	ĐĐ. Thích Minh Nhân (Phạm Thanh Sơn)	1970	Ủy viên
31.	ĐĐ. Thích Huệ Minh (La Thành Hào)	1983	Ủy viên
32.	ĐĐ. Thích Quang Thạc (Trần Minh Trí)	1974	Ủy viên
33.	ĐĐ. Thích Pháp Thông (Trương Viên Thành)	1989	Ủy viên
34.	ĐĐ. Thích Trung Giới (Nguyễn Văn Vinh)	1975	Ủy viên
35.	ĐĐ. Thích Minh Trí (Nguyễn Minh Trí)	1988	Ủy viên
36.	ĐĐ. Thích Đạt Ma Hải Huyền (Hồ Chí Hiếu)	1980	Ủy viên
37.	ĐĐ. PANNAVIMALO (Thạch Dũng Lâm)	1987	Ủy viên
38.	NT. Thích nữ Huệ Liên (Nguyễn Kim Chân)	1955	Ủy viên
39.	NT. Thích nữ Như Tâm (Lê Diệu Tâm)	1957	Ủy viên
40.	NS. Thích nữ Như Hải (Nguyễn Thị Thu Hương)	1962	Ủy viên
41.	NS. Thích nữ Huệ Phượng (Đỗ Thị Tuyết Hằng)	1962	Ủy viên
42.	NS. Thích nữ Diệu Hiền (Nguyễn Thị Kim Chi)	1966	Ủy viên
43.	SC. Thích nữ Từ Tâm (Đặng Thị Kim Hải)	1957	Ủy viên
44.	SC. Thích nữ Diệu Minh (Phan Thị So)	1980	Ủy viên

45.	SC. Thích nữ Minh Ngọc (Nguyễn Thị Ngà)	1985	Ủy viên
46.	SC. Thích nữ Chúc Thu (Lê Thị Nhân)	1978	Ủy viên
47.	SC. Thích nữ Ngọc Đức (Bùi Thị Thùy Trâm)	1993	Ủy viên
48.	SC. Thích nữ Nghiêm Thật (Bùi Thị Mộng Hằng)	1980	Ủy viên
49.	SC. Thích nữ Nhựt Hạnh (Dương Thị Tiềm)	1981	Ủy viên
50.	SC. Thích nữ Tâm Như (Nguyễn Kim Loan)	1978	Ủy viên
51.	Đạo hữu Bành Sơ Lén	1961	Ủy viên

III. ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT:

52.	ĐĐ. Thích Quảng Nhật (Huỳnh Khánh Nhựt)	1993	Ủy viên Dự khuyết
53.	ĐĐ. Thích Quang Dụng (Nguyễn Đức Trọng)	1999	Ủy viên Dự khuyết
54.	ĐĐ. Thích Minh Trung (Trần Văn Út Em)	1986	Ủy viên Dự khuyết
55.	ĐĐ. Thích Pháp Hạnh (Nguyễn Văn Út Tuấn)	1993	Ủy viên Dự khuyết
56.	SC. Thích nữ Phước Đăng (Dương Kim Phượng)	1979	Ủy viên Dự khuyết

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Hòa thượng Thích Thiện Nhơn